

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra một số dự án có khó khăn, vướng mắc tại Bộ Giáo dục và Đào tạo và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Dự án Đền bù giải phóng mặt bằng của Đại học Huế)

Ngày 14/10/2025, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra (KLTT) số 360/KL-TTCP về thanh tra một số dự án có khó khăn, vướng mắc tại Bộ Giáo dục và Đào tạo và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Dự án Đền bù giải phóng mặt bằng của Đại học Huế).

Thực hiện quy định của Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra Chính phủ thông báo công khai kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Dự án Đền bù giải phóng mặt bằng của Đại học Huế (Dự án) được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) phê duyệt chủ trương đầu tư theo Quyết định số 3263/QĐ-BGDĐT ngày 29/8/2018; phê duyệt Dự án theo Quyết định số 1443/QĐ-BGDĐT ngày 02/6/2020 với: tổng mức đầu tư (TMĐT) 119.999 trđ, 100% vốn ngân sách nhà nước (NSNN); quy mô đầu tư: Giải phóng dân cư ra khỏi các khu quy hoạch và cơ sở nội thành của Đại học Huế (ĐHH) với tổng diện tích 44 ha; địa điểm thực hiện Dự án: Khu quy hoạch mới tại phường An Tây, phường An Cựu và số 3 Lê Lợi thuộc thành phố Huế; thời gian thực hiện từ năm 2020-2022 và được điều chỉnh thời gian thực hiện đến năm 2025.

Dự án được bố trí tổng kế hoạch vốn trung hạn là 108.000 trđ; tính đến ngày 01/7/2025: tổng kế hoạch vốn hàng năm đã bố trí 108.000 trđ; giá trị giải ngân 73.227 trđ, đạt 67,8% kế hoạch vốn được giao và đạt 61,02% TMĐT được phê duyệt; diện tích đã bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB) là 19,44 ha/44 ha; 14% hộ đã được bồi thường, hỗ trợ.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

Nhằm khẩn trương thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 384/TB-VPCP ngày 25/7/2025 (Kết luận Hội nghị ngày 17/7/2025) và Kế hoạch số 1505/KH-TTCP ngày 23/7/2025 của Thanh tra Chính phủ đảm bảo tiến độ ban hành kết luận thanh tra theo yêu cầu; do thời gian ngắn, không tổ chức được công tác nắm tình hình trước khi triển khai thanh tra; trên cơ sở một số thông tin của Dự án tại Văn bản số 532/BGDĐT-KHTC ngày 10/02/2025 của Bộ GDĐT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KHĐT) về việc báo cáo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án (Văn bản số 532/BGDĐT-KHTC do Bộ Tài chính cung cấp cho Thanh tra Chính phủ), Thanh tra Chính phủ chỉ tập trung vào khó khăn, vướng mắc chính và các nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc, trọng tâm vào các nguyên nhân chủ quan, thiếu sót, vi phạm (nếu có) của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do Bộ GDĐT, ĐHH cung cấp, kết quả thanh tra cho thấy trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Dự án còn có một số thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm trong việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án, phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; về bố trí vốn, giải ngân; về kết quả giải phóng mặt bằng.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Khó khăn, vướng mắc chính của Dự án

Sau khi Dự án được phê duyệt, Bộ GDĐT, ĐHH đã cố gắng tập trung triển khai thực hiện Dự án; thời gian thực hiện dự án ban đầu là 3 năm (2020-2022) phải gia hạn điều chỉnh thời gian thực hiện lên 6 năm (2020-2025); đến ngày 01/7/2025, dự án mới giải ngân 73.227 trđ, đạt 67,8% kế hoạch vốn được giao và đạt 61,02% TMĐT được phê duyệt; diện tích đã bồi thường GPMB là 19,44 ha/44 ha với 14% hộ đã được bồi thường, hỗ trợ, trong khi đó thời gian thực hiện Dự án đến hết 2025. Qua thanh tra cho thấy khó khăn, vướng mắc chính của Dự án là công tác GPMB chậm, không đáp ứng tiến độ của Dự án được phê duyệt.

2. Nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc chính; các thiếu sót, vi phạm

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Quá trình triển khai thực hiện dự án, pháp luật về đầu tư công, về đất đai có sự thay đổi (*Luật Đầu tư công năm 2014 hết hiệu lực ngày 01/01/2020, Luật Đầu tư công năm 2019 hết hiệu lực ngày 01/01/2025, Luật Đầu tư công năm 2024 có hiệu lực ngày 01/01/2025; Luật Đất đai năm 2013 hết hiệu lực ngày 01/8/2024, Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/8/2024*).

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 trong giai đoạn 2020-2022 có ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án.

- Quá trình triển khai còn có biến động về nhân sự của ĐHH.

2.2. Nguyên nhân chủ quan; thiếu sót, vi phạm

Trong những nguyên nhân của các thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm dẫn đến Dự án chậm tiến độ được nêu ở phần kết quả thanh tra thì nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu; ĐHH thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý, thực hiện dự án, dẫn đến quá trình thực hiện có nhiều thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm quy định về đầu tư công, quản lý NSNN, quản lý sử dụng vốn đầu tư công, thanh toán vốn đầu tư công, quy hoạch, kiểm soát thanh toán; Bộ GDĐT thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người quyết định đầu tư, buông lỏng công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư; cụ thể như sau:

2.2.1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án

- ĐHH lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (BCĐXCTĐT) chưa đảm bảo nội dung theo quy định, lập không đúng mẫu quy định; BCĐXCTĐT và Văn bản số 950/ĐHH-CSVC ngày 13/7/2018 có quy mô đầu tư chưa đúng với Quy hoạch chung và Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đề xuất quy mô đầu tư khu cơ sở số 03 Lê Lợi của ĐHH ngoài phạm vi Quy hoạch chung, Quy hoạch chi tiết; sơ bộ TMĐT 120.000 trđ lập thiếu chính xác, chưa phù hợp với mục tiêu và quy mô đầu tư của Dự án, không đủ để giải quyết dứt

Ad

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

điểm việc thực hiện GPMB; Dự kiến thời gian thực hiện Dự án không phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng bố trí vốn; chủ trương đầu tư chưa phù hợp với khả năng cân đối vốn theo quy định; BCĐXCTĐT chưa phân tích, đánh giá sơ bộ về những ảnh hưởng của Dự án đối với những hộ dân phải di dời và các giải pháp TĐC cho các hộ dân phải di dời đủ điều kiện TĐC.

- Vụ KHTC thẩm định BCĐXCTĐT nhưng Báo cáo kết quả thẩm định lập không đúng Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015; thiếu nội dung thẩm định (*mục tiêu, hình thức đầu tư, phạm vi, tiến độ thực hiện*) theo quy định tại khoản 5 Điều 24 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP; không phát hiện được những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm về hồ sơ trình thẩm định BCĐXCTĐT Dự án của ĐHH, dẫn đến đề xuất Bộ GDĐT phê duyệt chủ trương đầu tư chưa có cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý, thiếu chính xác, chưa phù hợp về quy mô, phạm vi, diện tích, thời gian tiến độ thực hiện, khả năng cân đối vốn.

- Bộ GDĐT phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án không có tờ trình đề nghị Bộ KHĐT và Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn; không chỉ đạo ĐHH hoàn chỉnh BCĐXCTĐT gửi Bộ KHĐT; quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư lập không đúng theo mẫu, thiếu nội dung, quy mô đầu tư chưa phù hợp với Quy hoạch chung, Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ trương đầu tư chưa phù hợp với khả năng cân đối vốn, vi phạm hành vi bị cấm trong đầu tư công...

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án thành một dự án độc lập là chưa có cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý.

ĐHH thiếu trách nhiệm trong việc lập, trình thẩm định chủ trương đầu tư; Vụ KHTC thiếu trách nhiệm trong việc thẩm định; Bộ GDĐT thiếu trách nhiệm trong việc phê duyệt chủ trương đầu tư, để xảy ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên nhất là lập chủ trương đầu tư Dự án thành một dự án độc lập chưa có cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý; quy mô đầu tư chưa đúng với Quy hoạch chung và Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sơ bộ TMĐT thiếu chính xác, chưa phù hợp với mục tiêu và quy mô đầu tư của Dự án, không đủ để giải quyết dứt điểm việc thực hiện GPMB; thời gian thực hiện Dự án không phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng bố trí, cân đối vốn; không đánh giá sơ bộ về những ảnh hưởng của Dự án đối với những hộ dân phải di dời và các giải pháp TĐC cho các hộ dân phải di dời đủ điều kiện TĐC... dẫn đến chủ trương đầu tư Dự án thiếu chính xác, kém hiệu quả.

2.2.2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

a) Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án

- ĐHH lập BCNCKT có quy mô, phạm vi của Dự án chưa được đánh giá đảm bảo phù hợp với Quy hoạch chung, Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chủ trương đầu tư được phê duyệt; chưa phân tích, xác định mục tiêu cụ thể để lựa chọn quy mô hợp lý, chưa xác định phân kỳ đầu tư; chưa dự kiến tiến độ thực hiện Dự án, các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư và xác định mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến quá trình thực hiện Dự án; Dự toán đền bù, GPMB chưa chính xác, chưa đúng quy định; phương án TĐC không cụ thể, rõ ràng; số liệu về số hộ bị giải toả và TĐC chưa thống nhất trong BCNCKT; TMĐT thiếu chính xác, không đủ để thực hiện Dự

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

án bảo đảm đạt được mục tiêu, quy mô đầu tư theo Quy hoạch chi tiết và chủ trương đầu tư được duyệt; trình thẩm định BCNCKT không có Báo cáo tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư nơi thực hiện Dự án, không bổ sung cơ cấu các khoản mục chi phí trong TMĐT theo yêu cầu của Bộ GDĐT; trình Bộ GDĐT quyết định đầu tư Dự án khi có thay đổi nội dung so với chủ trương đầu tư được phê duyệt về quy mô đầu tư nhưng không trình Bộ GDĐT phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Vụ KHTC thẩm định Dự án nhưng hồ sơ thẩm định không có Báo cáo tổng hợp ý kiến cộng đồng dân cư nơi thực hiện Dự án theo quy định; không phát hiện được những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm trong BCNCKT; không thẩm định sự phù hợp giữa TMĐT, khả năng huy động và cân đối nguồn vốn đầu tư công để thực hiện Dự án; chưa đánh giá tác động của Dự án đến đời sống người dân; Dự án được lập chưa phù hợp với chủ trương đầu tư đã được phê duyệt nhưng Vụ KHTC vẫn kết luận, kiến nghị Bộ GDĐT phê duyệt Dự án.

- Bộ GDĐT phê duyệt Dự án thay đổi quỹ mô đầu tư và thời gian thực hiện so với nội dung đã được phê duyệt tại chủ trương đầu tư nhưng không điều chỉnh chủ trương đầu tư trước khi phê duyệt Dự án, vi phạm hành vi bị nghiêm cấm trong đầu tư công; quyết định phê duyệt Dự án không đảm bảo nội dung theo quy định; cơ cấu TMĐT có một số khoản mục chi phí không đúng quy định.

- Lập, thẩm định, phê duyệt Dự án thành một dự án độc lập là chưa có cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý.

DHH thiếu trách nhiệm trong việc lập, trình thẩm định Dự án; Vụ KHTC thiếu trách nhiệm trong việc thẩm định; Bộ GDĐT thiếu trách nhiệm trong việc phê duyệt Dự án, để xảy ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên nhất là phê duyệt Dự án thành một dự án độc lập chưa có cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý; quy mô đầu tư chưa đúng với Quy hoạch chung và Quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt; TMĐT thiếu chính xác, chưa phù hợp với mục tiêu và quy mô đầu tư của Dự án, không đủ để giải quyết dứt điểm việc thực hiện GPMB; phê duyệt Dự án nhưng không phân kỳ đầu tư nên không xác định được thời gian, tiến độ hoàn thành GPMB của Dự án, cũng như không xác định được tiến độ bố trí vốn đầu tư trong từng năm để hoàn thành Dự án đảm bảo thời gian thực hiện Dự án được phê duyệt... dẫn đến Dự án được phê duyệt thiếu chính xác, kém hiệu quả.

b) Việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

- ĐHH không thực hiện thủ tục đề xuất điều chỉnh Dự án (đối với lần 1), không lập báo cáo đề xuất điều chỉnh Dự án, không thực hiện thẩm định nội bộ việc điều chỉnh Dự án (đối với lần 2); không lập BCNCKT điều chỉnh Dự án, không thực hiện thẩm định nội bộ việc điều chỉnh Dự án (đối với lần 3).

- Vụ KHTC, Vụ CSVC thuộc Bộ GDĐT là các đơn vị thẩm định việc điều chỉnh Dự án nhưng không thực hiện thẩm định Dự án (đối với lần 1); không lập báo cáo thẩm định điều chỉnh Dự án, không thẩm định đầy đủ các nội dung theo quy định (đối với lần 2, lần 3).

- Bộ GDĐT phê duyệt điều chỉnh Dự án lần 1 không đúng quy định do ĐHH không thực hiện thủ tục đề xuất Bộ GDĐT điều chỉnh dự án theo quy định, Dự án không được thẩm định, kiểm tra, đánh giá theo quy định trước khi

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

phê duyệt điều chỉnh; phê duyệt điều chỉnh Dự án (03 lần) không thuộc các trường hợp được điều chỉnh dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Đầu tư công năm 2019, khoản 2 Điều 46 Luật Đầu tư công năm 2024.

Việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án không đúng quy định, không được thẩm định trước khi điều chỉnh dẫn đến không xác định được thứ tự ưu tiên thời gian, tiến độ hoàn thành GPMB, cũng như không xác định được số vốn cần thiết tập trung bố trí trong từng năm để hoàn thành Dự án theo thời gian phê duyệt điều chỉnh.

2.2.3. Về bố trí vốn, giải ngân

a) Việc đề xuất bố trí, bố trí vốn kế hoạch đầu tư công cho Dự án

- ĐHH đề xuất đưa Dự án vào danh mục dự án trọng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 không đúng quy định do Dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư công; đề xuất bố trí 102.000 tỷ vốn kế hoạch năm 2020 cho Dự án không phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, không đúng quy định; việc đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch vốn của năm trước để có căn cứ đề xuất kế hoạch vốn của năm sau, đề xuất kế hoạch vốn đối với một số năm chưa chính xác, dẫn đến không giải ngân được hết số vốn kế hoạch được giao, phải liên tục xin kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân.

- Bộ GDĐT đề xuất bổ sung Dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và giao vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025 không đúng quy định, không đúng nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công; giao 3.000 tỷ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 cho Dự án chưa đúng quy định; chấp nhận đề xuất kế hoạch vốn các năm 2023, 2024 của ĐHH trong khi các đề xuất thiếu chính xác, thiếu khả thi để giải ngân và thực hiện; chưa có giải pháp đảm bảo thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn được phân bổ hàng năm cho Dự án, để xảy ra tình trạng giải ngân vốn chậm, không hết số kế hoạch vốn giao, phải kéo dài thời gian bố trí vốn cho Dự án, phải điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã giao và hủy một phần kế hoạch vốn của một số năm.

b) Việc giải ngân

- ĐHH sử dụng vốn không hiệu quả, không phù hợp với nguyên tắc quản lý vốn đầu tư công, nguyên tắc quản lý NSNN: giải ngân không đạt được theo kế hoạch vốn được giao, phải kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch hằng năm, phải đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã giao và bị hủy dự toán vốn kế hoạch một số năm.

- ĐHH tạm ứng vốn (giải ngân tại cơ quan kiểm soát thanh toán) chưa căn cứ vào kế hoạch, tiến độ thực hiện bồi thường, hỗ trợ và TĐC; thiếu trách nhiệm trong việc đôn đốc TTPTQĐ chuyển trả hồ sơ, chứng từ đã hoàn thành xong việc chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để làm thủ tục thu hồi tạm ứng; thiếu trách nhiệm trong việc thu hồi vốn tạm ứng, thu hồi vốn tạm ứng chưa đúng thời hạn thu hồi tạm ứng, chưa kiểm tra (phối hợp với cơ quan kiểm soát thanh toán) số vốn đã tạm ứng; chưa lập báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư.

- ĐHH sử dụng vốn NSNN 13.876,250 tỷ của Dự án không đúng đối tượng, không đúng mục đích, chi không đúng dự toán ngân sách được giao; vì

Handwritten signature/initials

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

phạm các quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 3 Điều 18 (*Các hành vi bị cấm trong lĩnh vực ngân sách nhà nước*), khoản 2 Điều 32, khoản 8 Điều 65 Luật NSNN năm 2015; khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 16 (*Các hành vi bị cấm trong đầu tư công*) Luật Đầu tư công năm 2014; khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 16 (*Các hành vi bị nghiêm cấm trong đầu tư công*) Luật Đầu tư công năm 2019; khoản 1 Điều 8 Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

ĐHH đề nghị, KBNN Thừa Thiên Huế sử dụng vốn NSNN số tiền nêu trên hoàn trả lại nguồn thu để lại cho ĐHH là không có cơ sở, không có căn cứ pháp lý, vi phạm quy định tại khoản 3, điểm b khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 8 Nghị định số 11/2020/NĐ-CP; vi phạm khoản 1, khoản 5 Điều 2 Thông tư số 08/2016/TT-BTC.

ĐHH thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, về thanh toán vốn đầu tư công; Bộ GDĐT thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người quyết định đầu tư, buông lỏng công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án đầu tư.

2.2.4. Về kết quả giải phóng mặt bằng

ĐHH và các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc ĐHH chưa tập trung, quyết liệt trong công tác GPMB; yếu kém trong công tác quản lý tiến độ thực hiện GPMB, không thực hiện kịp thời các biện pháp theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp đảm bảo tiến độ. Bên cạnh đó, Bộ GDĐT và cục, vụ chức năng thuộc BGDDĐT thiếu đôn đốc, kiểm tra ĐHH trong quá trình thực hiện... dẫn đến diện tích GPMB mới đạt 44,18% diện tích phải GPMB, số hộ đã được bồi thường đạt khoảng 14% tổng số hộ phải bồi thường (*tính đến ngày 01/7/2025*), khả năng hiện hữu là kết thúc năm 2025 Dự án không hoàn thành.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ

- Chỉ đạo Bộ GDĐT tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với Bộ trưởng, Thủ trưởng được phân công phụ trách Dự án (*theo từng thời kỳ*) liên quan đến các vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo UBND thành phố Huế tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với việc chưa cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ⁽¹⁾, vi phạm khoản 2 Điều 42 Luật Thanh tra năm 2025.

⁽¹⁾ Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 1929/TTCP-C.X ngày 18/8/2025 (*kèm theo Văn bản số 15/CV-ĐTTr ngày 18/8/2025 của Đoàn thanh tra*) đề nghị UBND thành phố Huế báo cáo, giải trình và cung cấp hồ sơ tài liệu một số nội dung liên quan đến Dự án Đền bù GPMB của Đại học Huế trước ngày 25/8/2025. Ngày 03/9/2025, Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 2079/TTCP-C.X về việc đôn đốc, báo cáo, giải trình và cung cấp hồ sơ, tài liệu, đồng thời thực hiện nghiêm quy định của Luật Thanh tra năm 2025. Tuy nhiên, Thanh tra Chính phủ chưa nhận được báo cáo, giải trình và hồ sơ tài liệu của UBND thành phố Huế theo đề nghị tại 02 văn bản nêu trên, chỉ nhận được Văn bản số 12627/UBND-GPMB ngày 10/9/2025 của UBND thành phố Huế gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực I, UBND phường An Cựu về việc khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 11356/UBND-GPMB ngày 20/8/2025.

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

2. Đối với Bộ GDĐT

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính rà soát tính pháp lý của Dự án theo quy định của pháp luật đầu tư công và các pháp luật khác có liên quan, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền khẩn trương xây dựng phương án xử lý vốn NSTW năm 2025 và phương án bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo đúng quy định pháp luật, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, để sớm đưa dự án hoàn thành, tránh thất thoát, lãng phí NSNN.

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong công tác: lập, trình thẩm định, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư; lập, trình thẩm định, thẩm định phê duyệt dự án đầu tư, lập tổng mức đầu tư, phê duyệt, điều chỉnh dự án; lập, thẩm định và giao kế hoạch đầu tư công; tổ chức triển khai thực hiện dự án..., đảm bảo chính xác và đúng quy định của pháp luật để tránh thất thoát, lãng phí vốn NSNN đầu tư cho dự án; chỉ đạo xử lý trách nhiệm của cá nhân, đơn vị có liên quan nêu tại Kết luận thanh tra.

- Căn cứ Kết luận thanh tra, kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khác và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện:

+ Kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với Bộ trưởng, Thứ trưởng được phân công phụ trách Dự án *(theo từng thời kỳ)* liên quan đến vi phạm, sai phạm; kiểm điểm theo quy định của pháp luật đối với Thứ trưởng được phân công phụ trách Dự án có liên quan đến vi phạm khác được chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

+ Tổ chức kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với Vụ KHTC, Vụ CSVN, Người đứng đầu, cấp phó của Người đứng đầu đơn vị *(theo từng thời kỳ)* có liên quan vi phạm; Giám đốc ĐHH, Phó Giám đốc ĐHH, Kế toán trưởng ĐHH, Văn phòng ĐHH, Tổ giúp việc thực hiện Dự án *(do ĐHH thành lập)* và đơn vị, cá nhân *(theo từng thời kỳ)* có liên quan đến vi phạm, đồng thời có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức kiểm điểm theo quy định của pháp luật đối với những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm khác thuộc trách nhiệm của Bộ GDĐT *(theo từng thời kỳ)* đã được nêu tại Kết luận thanh tra, báo cáo cấp có thẩm quyền; chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ GDĐT, ĐHH kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật *(theo từng thời kỳ)* đối với những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm khác thuộc trách nhiệm của đơn vị nêu tại Kết luận thanh tra, chấn chỉnh công tác quản lý, có giải pháp khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra tại Kết luận thanh tra.

- Căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan, chỉ đạo việc xác định thiệt hại và xử lý trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đảm bảo không thất thoát tiền, tài sản của Nhà nước do ĐHH vi phạm trong việc sử dụng vốn NSNN 13.876,250 tỷ của Dự án không đúng đối tượng, không đúng mục đích, chi không đúng dự toán ngân sách được giao, vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 3 Điều 18 *(Các hành vi bị cấm trong lĩnh vực ngân sách nhà nước)*, khoản 2 Điều 32, khoản 8 Điều 65 Luật NSNN năm 2015; khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 16 *(Các hành vi bị cấm trong đầu tư công)* Luật Đầu tư công 2014; khoản 1 Điều 12, khoản 7

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

Điều 16 (Các hành vi bị nghiêm cấm trong đầu tư công) Luật Đầu tư công năm 2019; khoản 1 Điều 8 Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. Thu hồi về NSNN số vốn 13.876,250 trđ đã cấp cho Dự án nêu trên.

- Chấn chỉnh công tác quản lý nhằm xử lý, khắc phục những tồn tại, thiếu sót, vi phạm được nêu tại Kết luận thanh tra, tập trung vào các nội dung sau:

+ Chỉ đạo chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan rà soát các vi phạm, tồn tại, hạn chế, thiếu sót và các nguyên nhân chủ quan được nêu trong Kết luận thanh tra để khắc phục, không để xảy ra vi phạm trong công tác thực hiện dự án đầu tư.

+ Khẩn trương chỉ đạo Vụ KHTC chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát toàn diện, kỹ lưỡng việc sử dụng vốn NSNN của Dự án.

+ Yêu cầu ĐHH chấp hành nghiêm pháp luật về đầu tư công, pháp luật về NSNN, pháp luật về đất đai, về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, thanh toán vốn đầu tư công, chế độ tài chính; có giải pháp khắc phục ngay những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm.

+ Tăng cường kiểm tra, rà soát nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là công tác lập, trình thẩm định, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư; lập, trình thẩm định, thẩm định phê duyệt dự án đầu tư, lập tổng mức đầu tư, phê duyệt, điều chỉnh dự án; lập, thẩm định và giao kế hoạch đầu tư công; tổ chức triển khai thực hiện dự án..., đảm bảo chính xác, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra vi phạm, tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí.

+ Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát kế hoạch, dự án đầu tư công, việc chấp hành pháp luật về NSNN nói chung và của ĐHH nói riêng.

Trong quá trình rà soát, kiểm tra đối với các nội dung nêu trong Kết luận thanh tra và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý và thực hiện dự án đầu tư, trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật, thiệt hại tiền, tài sản nhà nước thì Bộ GDĐT chuyển đến Bộ Công an để xem xét, xử lý theo quy định.

3. Đối với Bộ Tài chính

Bộ Tài chính yêu cầu Kho bạc Nhà nước:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với KBNN Thừa Thiên Huế theo từng thời kỳ (nay là Kho bạc Nhà nước khu vực XIII) liên quan đến tạm ứng (giải ngân) vốn NSNN 3.000 trđ, vi phạm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 8 Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ, điểm b khoản 1 Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính; sử dụng vốn NSNN 10.876,250 trđ hoàn trả lại nguồn thu để lại cho ĐHH vi phạm quy định tại khoản 3, điểm b khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 8 Nghị định số 11/2020/NĐ-CP; vi phạm khoản 1, khoản 5 Điều 2 Thông tư số 08/2016/TT-BTC.

- Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước khu vực XIII tiến hành kiểm tra, rà soát việc kiểm soát thanh toán vốn NSNN của Dự án và vốn từ nguồn thu để lại của ĐHH có liên quan đến Dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, không để xảy ra vi phạm, thất thoát, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật, thiệt hại tiền, tài sản nhà nước thì Kho bạc Nhà nước chuyển đến Bộ Công an để xem xét, xử lý theo quy định.

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

4. Đối với UBND thành phố Huế

- Kiểm tra, rà soát việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết ĐHH có sự chênh lệch diện tích so với diện tích tại quy hoạch chung ĐHH được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 164/QĐ-TTg ngày 17/3/1998, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp có vi phạm, phải xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát các nội dung sau: (i) Lý do, cơ sở, căn cứ pháp luật để UBND thành phố Huế (*trước đây*) ban hành 19 Quyết định; (ii) Lý do, cơ sở, căn cứ pháp luật để Phòng TN&MT thành phố Huế (*trước đây*) tham mưu UBND thành phố Huế (*trước đây*) ban hành 19 Quyết định nêu trên; (iii) Nội dung của 19 Quyết định; (iv) Việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, việc sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, TĐC liên quan đến Dự án.

Trong quá trình kiểm tra, rà soát đối với các nội dung nêu trên, trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật, thiệt hại tiền, tài sản nhà nước thì UBND thành phố Huế chuyển đến Bộ Công an để xem xét, xử lý theo quy định.

5. Đối với Đại học Huế

Bộ trưởng Bộ GDĐT theo thẩm quyền chỉ đạo Đại học Huế:

- Tổ chức kiểm điểm và có hình thức xử lý nghiêm trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với Giám đốc ĐHH, Phó Giám đốc ĐHH, Kế toán trưởng ĐHH, Văn phòng ĐHH, Tổ giúp việc thực hiện Dự án (*do ĐHH thành lập*) và đơn vị, cá nhân (*theo từng thời kỳ*) có liên quan đến thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra.

- Hoàn trả NSNN số tiền 13.876,250 trđ của Dự án do vi phạm trong việc sử dụng vốn NSNN không đúng đối tượng, không đúng mục đích, chỉ không đúng dự toán ngân sách được giao, vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 3 Điều 18 (*Các hành vi bị cấm trong lĩnh vực ngân sách nhà nước*), khoản 2 Điều 32, khoản 8 Điều 65 Luật NSNN năm 2015; khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 16 (*Các hành vi bị cấm trong đầu tư công*) Luật Đầu tư công năm 2014; khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 16 (*Các hành vi bị nghiêm cấm trong đầu tư công*) Luật Đầu tư công năm 2019; khoản 1 Điều 8 Nghị định số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong công tác: lập, trình thẩm định chủ trương đầu tư; lập, trình thẩm định phê duyệt dự án, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư, lập tổng mức đầu tư; đề xuất kế hoạch đầu tư công; triển khai thực hiện dự án... như đã nêu tại Kết luận thanh tra, đảm bảo chính xác và đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí vốn NSNN đầu tư cho dự án.

- Chấp hành nghiêm pháp luật về đầu tư công, pháp luật về NSNN, pháp luật về đất đai, về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, thanh toán vốn đầu tư công, chế độ tài chính; có giải pháp khắc phục ngay những thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm.

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23

- Tiếp tục rà soát quá trình thực hiện dự án và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật khi đề xảy ra vi phạm, thất thoát, lãng phí; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các biện pháp nhằm khắc phục, chấn chỉnh, không để xảy ra vi phạm, thất thoát, lãng phí trong công tác thực hiện dự án đầu tư.

Ngày 02/12/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 11833/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về thực hiện Kết luận thanh tra số 360/KL-TTCTP ngày 14/10/2025 của Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ trân trọng thông báo. /.

Nơi nhận: /

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCTP Nguyễn Văn Cường;
- Văn phòng TTCTP (để đăng tải trên Cổng TTĐT);
- Báo Thanh tra (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục X, Hồ sơ Đoàn thanh tra. 2

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Cường

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 11:16:23

Nguyễn Thu Hằng Hangthuhd@gmail.com hang.nt@thanhtra.com.vn 06/01/2026 21:16:23